clone: khi một người cho mình một đường link trên github hoặc bất kỳ cái git nào khác rồi yêu cầu kéo code về đi thì mình sử dụng syntax : $ git clone + link

Respostory : nơi chứa các file code của dự án

Git clone

Git status : để kiểm tra trạng thái các file

Git add . : để thêm tất cả các file

Git commit -m “your message” : tạo nội dung để commit

Git push origin main

Local : may tinh ca nhan , may tinh ca nhan o cty

Remote : noi luu tru code online

Local

Working directory : thư mục làm việc

Staging area : nơi lưu trữ trạng thái của git

**Làm việc một mình**

-Git init : tạo thư mục git , thư mục git này dùng để kiểm soát được các sự thay đổi mã nguồn tại máy tính

-Git clone : sao chép thư mục từ remote sang local

-Git status : dùng để thể hiện các trạng thái các file

Màu đỏ untrack file : tức là git chưa làm việc với file này và không kiểm soát

-Git add : lưu lại lịch sử các file đã thêm vào

- Git commit : chú thích nội dung công việc mà chúng ta cần làm

- Git push : dùng để đẩy các file code từ local lên remote

**Làm việc nhóm**

Branch : nhánh

Git pull